

## **Phạm Trĩn**

*“... vài thập kỷ gian 17 năm (1991 – 2008), đảng CSVN đã làm được gì cho dân cho nước, ngoài “quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, suy thoái và phạm chết chính trị, đói đói, lười siêng?...”*

Đảng Cộng Sản Việt Nam lúc nào cũng giành cuộc Cách Mạng Tháng 8 năm 1945 của toàn dân làm của riêng mình, nhưng tình thế và ý chí của cuộc Cách Mạng này đã buộc người Cộng Sản bóp chết từ lâu nên 63 năm sau đất nước vẫn đói nghèo, lạc hậu.

Hãy đọc Vũ Duy Thông viết trong báo điện tử ĐCSVN ngày 19/08/2008: “Bối cảnh lịch sử ngày nay đã thay đổi, không còn giặc giã, không còn bom đạn, không còn đòi hỏi phi sản sàng hi sinh xương máu, nhưng sự gian khổ vượt qua lạc hậu, đói nghèo không hẳn đã thua kém giai đoạn lịch sử trước. Với những người thuộc thế hệ Cách mạng tháng 8, cuộc sống hôm nay quả là đã thay đổi một trời một vực so với ngày xưa. Nhưng vài thập kỷ sinh ra vào những năm cuối của thế kỷ 20, họ vô cùng bức xúc thấy chúng ta còn một khoảng cách quá xa để sánh ngang được với nhiều nước, ngay cả những nước láng giềng và rút ngắn được khoảng cách đó là vô cùng khó khăn. Chỉ so sánh về GDP bình quân theo đầu người thôi, Singapore là 50.000 USD, Hàn Quốc là 23.000 USD; Hong Kông là 30.000 USD, nhiều nước của Trung Quốc là 20.000 USD thì Việt Nam trên dưới 800 USD. Vấn đề không chỉ là chênh lệch đầu GDP tính theo đầu người theo các nước đó mà đi nữa có tính chất sống còn là tổ quốc sẽ phát triển và sống của toàn bộ nền kinh tế từ cơ sở hạ tầng; trình độ lao động; trình độ khoa học-công nghệ; chất lượng cuộc sống của người lao động; phúc lợi công dân; sự công bằng xã hội và nhiều chỉ tiêu khác.” (Chú thích : GDP, Gross Domestic Product là giá trị của lợi ích tính cho mỗi đầu người trong một năm của một nước)

Đó là gì còn lâu Việt Nam mới đất được, vì đảng CSVN chưa có khả năng xây dựng hệ thống cơ sở kinh tế bền vững. Mục đích của kinh tế, Việt Nam phải từ bỏ chế độ kinh tế do nhà nước chi quản, hay chế độ huy; phải triệt bỏ tôn trọng tự do phát triển, cạnh tranh và kinh doanh lành mạnh trong khuôn khổ luật pháp công bình để với mọi thành phần trong xã hội và người nước ngoài.

Nhưng mục tiêu nâng cao hơn mức lợi ích hiện nay khoảng 800 Mỹ kim cho mỗi đầu người dân, trẻ em không phân biệt của mọi thành phần trong xã hội Việt Nam phải được hành động nên chỉ cần; nhà nước phải có chính sách giáo dục tốt đẹp và phải nâng cao trình độ học vấn, khoa học và kỹ thuật cho thanh, thiếu niên. Tức thay, nền giao dục hiện nay của Việt Nam vẫn coi “học” với Mác-Lênin hơn “chuyên” với chuyên nghiệp; vẫn nhếch nhếch, lạc hậu, và thi u công bằng; vẫn mất mát, chực chờ; vẫn gian dối và từ chối hời hợt còn có cả bộ phận đất đai thay đổi lịch sử thì làm sao có thể mở đất lên với các nước trong khu vực ?

Tại sao một nước không còn chiến tranh đã hơn 30 năm rồi mà vẫn còn chực chờ, lạc hậu ? Trên nhiều phương diện, thế kém hơn thế nhiều Nam còn chế độ Việt Nam Cộng Hoà !

Hãy nghe Giáo sư Trần Nguyên Trân của Đại học Bách khoa Paris phát biểu : “Trong dịp vừa qua qua theo lời mời của Bộ GD&ĐT để tham dự IPhO 2008, tôi thấy báo chí trong nước

ng i khen quá m c thành tích c a nh ng thí sinh Vi t Nam trong k thi đó và coi đó là m t d u hi u v s phát tri n c a trình đ KH n c nhà ch ng thua kém ai”.

“Đây là m t o t ng vô cùng nguy hi m vì nh ng gi i th ng cao trong nh ng k thi Olympic qu c t ch ph n ánh m t ph n nào s ào t o c p 3 c a chúng ta không ph i là l c h u, và có th nói là t t nh ch ng trình ào t o t t nh ng l p chuyên (nh ng l i h p hoi vì s hi u bi t t ng quát trên đ i s ng l i th p so v i s ào t o ph ng Tây). Nh ng mu n tr thành nhà khoa h c, chúng ta không th ng ng m c này (đi u này nhi u nhà khoa h c trong n c c nh báo, nh ng đ ng nh ch ng m y đ c quan tâm). Trong khi đó, ti p xúc v i m t s b c khoa h c lão thành có uy tín l n và nhi u nhà khoa h c có tài năng và tâm huyết v i s phát tri n khoa h c và giáo d c, h ã bày t s lo l ng v trình đ KH&CN (Khoa h c, Công ngh ) c a chúng ta t t h u ngày càng xa so v i ngay m t s n c trong khu v c, và v vi c ch m c i t n n giáo d c đ i h c n c nhà.”

“Th c tr ng trên theo tôi có nhi u nguyên nhân, nh ng tr c h t là do t nhi u năm nay chúng ta không có đ c m t chính sách, chi n l c phát tri n nghiên c u và gi ng d y đ i h c phù h p v i s phát tri n c a KT-XH (chúng ta có m t s nhà khoa h c, qu n lý gi i có th làm đ c đi u này, n u đ c Nhà n c l ng nghe, đ c tr ng đ ng), và s đánh giá thi u chính xác nhi u lnh v c trong ho t đ ng KHCN (trong quá kh , m t vài nhà lnh đ o ã vô ý đi sai đ ng và ã làm g ng x u cho th h tr , nh chuy n vi n s New York!). Có đ p đ n thăm nh ng trung tâm nghiên c u ở Trung Qu c, tôi th y ng i ta làm vi c r t nghiêm ch nh, trong khi đó, chúng ta l i m t thì gi đ tranh giành nh h ng không đ a trên tiêu chu n khoa h c mà qua nh ng tiêu chu n ngoài khoa h c...”

“S đánh giá k t qu nghiên c u khoa h c ph i đ a vào nh ng tiêu chu n qu c t , nh ng công trình ph i có s tham gia c a nh ng h i đ ng g m nh ng nhà khoa h c gi i n c ngoài hay Vi t ki u ph i h p v i nh ng nhà khoa h c có uy tín ở trong n c và ph i đ c công b trên nh ng t p chí có ti ng n c ngoài không ch trong nh ng lnh v c nghiên c u c b n mà c nghiên c u đ ng. Chúng ta đánh giá quá cao nh ng ch ng trình có giá tr t m th i, nh ng t ch c h i ngh qu c t không đúng và không có ích đ giúp nâng cao trình đ khoa h c trong n c, nh nh ng s thăm vi ng c a nh ng nhà khoa h c đ c gi i Nobel đ cho ng i trong n c có đ c c m t ng là khoa h c chúng ta ã đ t đ c trình đ cao. C nhiên nh ng s vi ng thăm c a các nhà khoa h c đ c gi i Nobel có tác đ ng t t là giúp và kích thích th h tr h ng v nghiên c u khoa h c, nh ng tác đ ng h i c a nó, ngoài ý mu n c a nh ng nhà khoa h c đ c gi i Nobel, là làm ru ng các nhà qu n lý v trình đ khoa h c c a chúng ta.” (Trích: T p chí Tia Sáng (B Khoa h c và Công ngh ), s 16 ngày 20-8-08)

## **Đề ng làm gì ?**

V m t cán b , đ ng viên – l p ng i cai tr dân, chúng ta hãy đi theo các Ngh quy t c a đ ng CSVN t th i Đ M i (năm 1991 Đ i h i đ ng k VII) đ n nay đ bi t h ã “đ i m i” ra sao.

Ngh quy t ngày 27-6-1991 vi t : “ Đ i ngũ cán b tuy có thay đ i khá nhi u nh ng ch a t o ra ch t l ng m i, công tác cán b có nhi u khuy t đ i m... Công tác quy ho ch, ào t o, b i đ ng cán b làm ch a t t; qu n lý cán b ch a khoa h c, n m cán b không ch c. Trong nh n

xét, đánh giá, bệ trí, để bệ t cán bệ, không ít trệệ ng hệ p còn theo quan điệ m cũ, thiệ u dân chệ ... Tệ tệệ ng cá nhân, cệ c bệ để a phệệ ng, phong kiệ n còn nệ ng làm cho việ c đánh giá, sệ dệ ng cán bệ nhiệ u khi thiệ u chính xác...”

“Dân chệ trong Đảng còn hệ n chệ, kệ luệ t không nghiêm, mệ t sệ nệ i mệ t đoàn kệ t nghiêm trệ ng. Không ít cệ p uệ và tệ chệ c để ng thiệ u tôn trệ ng và phát huy quyệ n cệ a để ng viên, ít lệ ng nghe ý kiệ n cệ p dệệ i. Không ít cán bệ lãnh để o chệ a quen vệ i nhệ ng thông tin ngệệ c chiệ u, không thích nghe ý kiệ n khác vệ i ý kiệ n cệ a mình. Còn thiệ u nhệ ng cệ chệ cệ thệ có hiệ u lệ c bệ o để m phát huy dân chệ, thệ c hiệ n đúng nguyên tệ c tệ p trung dân chệ trong Đảng. Có nhệ ng quy để nh trong Điệ u lệ Đảng, trong các quy chệ làm việ c cệ a Ban Chệ p hành Trung ệệ ng và các cệ p uệ không để cệ c chệ p hành nghiêm túc. Hiệ n tệệ ng cán bệ lãnh để o để c để án, mệ nh lệ nh, trừ dệ p, ệ c hiệ p quệ n chúng còn xệ y ra ệ mệ t sệ nệ i, có khi rệ t trệ ng trệ n.”

“ Trong khi tình trệ ng mệ t dân chệ hoệ c dân chệ hình thệ c còn nệ ng thì nhệ ng biệ u hiệ n dân chệ cệ c để án, tệ do vô kệ luệ t cũng không ít. Tệ bè cánh, mệ t đoàn kệ t ệ mệ t sệ cệ p uệ và cệ quan lãnh để o rệ t nghiêm trệ ng. Công tác tệ tệệ ng, công tác kiệ m tra chệ a thệệ ng xuyên và chệ t chệ, nhiệ u lúc thiệ u sệ c bệ n, kệ p thệ i, còn hệ u khuynh trong để u tranh chệ ng tiêu cệ c và các quan điệ m sai trái, lệ ch lệ c. Vệ n còn tình trệ ng "ô dù" bao che lệ n nhau làm cho việ c xệ lý cán bệ, để ng viên vi phệ m kệ luệ t để ng, pháp luệ t nhà nệệ c không nghiêm, còn "nhệ trên, nệ ng dệệ i", để các hiệ n tệệ ng tiêu cệ c phát triệ n, gây thệ c mệ c, bệ t bình trong Đảng và trong nhân dân...”

“...Nhiệ u để ng viên giệ m sút ý chí phệ n để u, phai nhệ t lý tệệ ng, không phát huy để cệ c vai trò tích cệ c trong quệ n chúng. Tình trệ ng cán bệ, để ng viên vi phệ m các nguyên tệ c quệ n lý hoệ c lệ i để ng nhệ ng sệ hệ trong cệ chệ quệ n lý để lệ y cệ p cệ a công, ăn hệ i lệ, buôn lệ u, làm giàu bệ t chính, vi phệ m để o để c, lệ i sệ ng cách mệ ng có chiệ u hệệ ng tăng lên, nhệ t là trong cán bệ hoệ t để ng sệ n xuệ t kinh doanh, quệ n lý nhà nệệ c và ngay cệ trong mệ t sệ cệ quan bệ o vệ pháp luệ t, cệ quan để ng và đoàn thệ ....”

Đệ n Đệ i hệ i để i biệ u toàn quệ c lệ n thệ VIII cệ a Đảng (1996), Đệ Mệệ i báo cáo: “Nệ n tham nhệ ng, buôn lệ u, lãng phí cệ a công chệ a ngăn chệ n để c. Tiêu cệ c trong bệ máy nhà nệệ c, để ng và đoàn thệ, trong các doanh nghiệ p nhà nệệ c, nhệ t là trên các lĩnh vệ c nhà để t, xây để ng cệ bệ n, hệ p tác để u tệ, thuệ, xuệ t nhệ p khệ u và cệ trong hoệ t để ng cệ a nhiệ u cệ quan thi hành pháp luệ t,... nghiêm trệ ng kéo dài. Việ c làm đang là vệ n để gay gệ t. Sệ phân hóa giàu nghèo giệ a các vùng, giệ a thành thệ và nông thôn và giệ a các tệ ng lệ p dân cệ tăng nhanh. Đệ i sệ ng mệ t bệ phệ n nhân dân, nhệ t là ệ mệ t sệ vùng căn cệ cách mệ ng và kháng chiệ n cũ, vùng để ng bào dân tệ c, còn quá khó khặ. Chệ t lệệ ng giáo dệ c, đào tệ o, y tệ ệ nhiệ u nệ i rệ t thệ p. Ngệệ i nghèo không để tiệ n để chệ a bệ nh và cho con em đi hệ c.... Văn hóa phệ m để c hệ i lan tràn. Tệ nệ n xã hệ i phát triệ n. Trệ t tệ an toàn xã hệ i còn nhiệ u phệ c tệ p”.

“...Bệ máy để ng, nhà nệệ c, đoàn thệ chệ m để cệ c sệ p xệ p lệ i, tinh giệ n và nâng cao chệ t lệệ ng; còn nhiệ u biệ u hiệ n quan liệ u, vi phệ m nghiêm trệ ng quyệ n dân chệ cệ a nhân dân. ... Nặng lệ c và phệ m chệ t cệ a để i ngũ cán bệ chệ a tệệ ng xệ ng vệ i yêu cệ u cệ a nhiệ m vệ. Điệ u đáng lo ngệ i là không ít cán bệ, để ng viên phai nhệ t lý tệệ ng cách mệ ng, tha hóa vệ phệ m chệ t, để o để c; sệ c chiệ n để u cệ a mệ t bệ phệ n tệ chệ c cệ sệ để ng suy yệ u”.

Đến thời Lê Khả Phiêu, Tổng Bí thư đảng khóa VIII, báo cáo tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX: “Nền kinh tế phát triển chậm và ngưng trệ, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp. Mặt số vốn đầu tư xã hội bị sụt giảm và gay gắt hơn do các giới quy tụ. Công nghệ, chính sách không được biến đổi và chuyển đổi công nghệ mới phát triển. Tình trạng tham nhũng, suy thoái về mặt đạo đức không những cản trở, đảng viên là một nghiêm trọng”.

“Số dĩ có tình trạng đó là do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chính: việc thực hiện quy tụ, chuyển đổi, chính sách của Đảng chưa tốt; kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm. Mặt số quan trọng, chuyển đổi chưa rõ, chưa có số nền tảng thực tế và chuyển đổi thông suốt các cấp, các ngành. Các cách hành chính tiến hành chậm, thiếu kiên quyết, hiệu quả thấp. Công tác tư tưởng, công tác lý luận, công tác thực tiễn, cán bộ có nhiều yếu kém, bất cập”.

Sau Đại hội này, Nông Đức Mạnh nắm chắc Tổng Bí thư, những người hàng ngũ đảng CSVN có khác gì không ?

Hãy cùng nghe Nguyễn Phú Trọng, thay mặt đoàn Chủ tịch khóa IX trình bày trước Đại hội X ngày 24 tháng 4 năm 2006: “Vào 20 năm đại hội, mặt số ý kiến đề nghị của nhân dân mặt trái của chế độ thực hiện xâm nhập quá nhanh, những các giới pháp luật phức tạp còn chập vá, chưa theo kịp thực tế; đề nghị đánh giá rõ hơn 4 nguy cơ và đề báo hiệu quả do các nguy cơ đó gây ra để có biện pháp pháp luật, đề nghị thời gian bổ sung thêm mặt nguy cơ nữa là phân hoá giàu – nghèo ngày càng lớn, dẫn đến nguy cơ gây mất ổn định xã hội. Cần bổ sung bài học chính quan liêu, tham nhũng, thoái hoá, biến chất của cán bộ, đảng viên, bài học về công tác cán bộ; về giáo dục và nhân chính trị, thực hiện dân chủ, v.v.”

“Mặt số ý kiến đề nghị của nhân dân nêu lên “bốn nguy cơ” mà Đại hội IX của Đảng đã nêu, vì các nguy cơ này hiện nay vẫn còn tồn tại và có mặt phát triển rất đáng lo ngại. Có ý kiến cho rằng, tham nhũng không còn là mặt nguy cơ nữa mà đã là mặt thực tế, mặt quyết định; tất cả xa về kinh tế cũng không phải là mặt nguy cơ, mà là mặt thực tế, trong Đảng ta không có “nguy cơ chế độ hủ bại”, nêu lên nguy cơ đó làm kìm hãm sự năng động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên, gây tâm lý rệu rã, ngơ ngẩn trong hoạt động thực tiễn vì sự “chống hủ bại”.

“Đoàn Chủ tịch nhân thời gian:

Các Đại hội gần đây của Đảng nêu “bốn nguy cơ” là hàm ý chỉ ra những thách thức, những vấn đề mà chúng ta không được giới quy tụ thì có thể đe dọa sự sống còn của chế độ; và đó là thực tế khách quan. Đến nay những nguy cơ đó vẫn tồn tại, thậm chí có mặt số mặt gay gắt hơn. Nguy cơ “chống hủ bại xã hội chế độ” là có thật, chúng ta không được lơ đãng, mặt cạnh giác. Tuy nhiên, để tránh gây tranh cãi không cần thiết về thực nào là nguy cơ, có mặt nguy cơ, Báo cáo chính trị không dùng cụm từ “bốn nguy cơ” mà nói thẳng ngay về hàm của các nguy cơ, các thách thức đối với nhân dân ta như sau:

“Nhưng chúng ta đang đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động lẫn nhau và diễn biến phức tạp, không thể coi thường bất cứ thách thức nào.

1) Nguy cơ tất cả xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới và nền tảng.

2) Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, gần với tư quan liêu tham nhũng, lãng phí là rất nghiêm trọng.

3) Những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa của các khối chính.

4) Các thủ đoạn thù địch chống lại âm mưu “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ, sự dèm pha các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền” hòng làm thay đổi chế độ chính trị nước ta”.

Nhieuu công phá, đảng bộ, chi bộ của các tỉnh nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng; của các tỉnh có nền nếp chính sinh hoạt đảng, nội dung sinh hoạt chi bộ chậm rãi; của coi trọng đội ngũ lãnh đạo và phong cách, lối làm việc; biến thành tích còn nặng và khá phức tạp. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí phấn đấu, vi phạm nguyên tắc Đảng, tự phê bình và phê bình yếu. Tình hình yêu cầu đảng chí bộ giảm sút. Tình trạng suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên rất đáng lo ngại; tư quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn xảy ra nhiều nơi những chậm phát triển, ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả.”

Đến nay đảng khóa X đã đi gần hết nửa chặng đường nhiệm kỳ 5 năm, tình hình chính trị “đi lùi” của cán bộ, đảng viên xem ra vẫn trở ra như đá.

Trong 2 ngày, 25 và 26-2-2008, tại Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tổ chức Hội nghị cán bộ toàn quốc về công tác tổ chức xây dựng Đảng. Theo Tờ trình của Bộ ngày 27/02/2008, Tổng Bí thư đã nêu tình hình Hội nghị về “những hạn chế, yếu kém cần khắc phục trong công tác tổ chức xây dựng Đảng: Việc sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức đã có chuyển biến tích cực, nhưng còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả và tổ chức, bộ máy sau khi sắp xếp, hợp nhất”.

Ông Tổng Bí thư phê bình: “hông ít công sự đảng yếu kém, năng lực lãnh đạo và sự chỉ đạo thực tiễn, sinh hoạt đảng và quản lý đảng viên lỏng lẻo, nội dung sinh hoạt nghèo nàn; tự phê bình và phê bình yếu. Việc đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vẫn chưa thực chất, còn hình thức. Nhiều khuyết điểm, yếu kém trong công tác cán bộ chậm khắc phục...”

Ngày 3/3 (2008) báo điện tử của Trung ương đảng nêu nội dung: “Năng lực lãnh đạo, sự chỉ đạo của tổ chức công sự đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của công sự còn nhiều mặt yếu kém, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới. Không ít tổ chức công sự đảng của những tầng sâu sắc về trí tuệ của tổ chức công sự đảng, của các tỉnh đúng và đẩy mạnh công sự, nhiệm vụ của tổ chức công sự đảng theo quy định, của phát huy vai trò hạt nhân chính trị của công sự. Việc phân bổ, quản trị các chức vụ, đảng bộ của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn hạn chế, hình thức, chất lượng thấp; công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên của công sự còn làm qua loa, chiếu lệ, tính đồng hời, tính chỉ đạo và tính thuyết phục của cao... Một số tổ chức công sự đảng bộ thiếu; một số tổ chức công sự đảng vì lợi ích của bộ đã ra nghị quyết, quyết định trái với chủ trương, đảng bộ của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...”

“...Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí phấn đấu, tình hình đấu tranh, tự phê bình và phê bình yếu; hiện tượng nể nang, thủ ý đúng không dám bạo lực, thủ ý sai

không dám đưa tranh đang phơi bày trong Đảng. Tình thế Đảng yêu Đảng chỉ bị giam súc. Bên cạnh họ, thế của Đảng và tình trạng mê tín dị đoan trong đội ngũ cán bộ, đảng viên có xu hướng ngày càng tăng. Tình trạng suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên rất đáng lo ngại; quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn xảy ra nhiều nơi nhất là những chức vụ quan trọng, đày dui.... Nhiều vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vì phẩm đạo đức, lối sống liên quan đến cán bộ, đảng viên như ng công vụ, chi bộ không phát hiện được, khi phát hiện thì việc đưa tranh và xử lý nhiều nơi không kiên quyết, triệt để ...”

“...Một số đảng viên mới nhất trong thế chính trị còn thụt lùi, một số vào Đảng với động cơ vì lợi ích, mục đích vào Đảng là để có được quyền lợi thân, khi không đạt được mục đích, nguyện vọng cá nhân thì sinh ra tư tưởng “an phận thủ thân”, trung bình chủ nghĩa, nói không đi đôi với làm, không thể hiện vai trò tiên phong gương mẫu ...”

Như vậy, với thời gian 17 năm (1991 – 2008), Đảng CSVN đã làm được gì cho dân cho nước, ngoài “quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống” ?

Những thành tựu “xuất sắc” này có nằm trong “ánh hào quang” mà người CSVN đang khoe nhân dịp kỷ niệm lần thứ 63 của cuộc Cách Mạng Tháng 8 chăng ?